

QUYẾT ĐỊNH

**V/v phê duyệt chủ trương đầu tư danh mục dự án nhóm C quy mô nhỏ thuộc
Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới
trên địa bàn huyện Kon Plông năm 2019, 2020**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 16/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020; Quyết định số 1760/QĐ-TTg ngày 10/11/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc điều chỉnh, bổ sung một số nội dung của Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 16/8/2016;

Căn cứ Nghị định số 161/2016/NĐ-CP ngày 02/12/2016 của Chính phủ về cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Nghị quyết số 70/NQ-CP ngày 03/8/2017 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 120/2018/NĐ-CP ngày 13/9/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm, Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư công và Nghị định số 161/2016/NĐ-CP ngày 02/12/2016 của Chính phủ về cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Nghị quyết số 13/2018/NQ-HĐND ngày 19/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước trong đầu tư xây dựng đối với dự án thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 13/2017/QĐ-UBND ngày 10/3/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành quy định một số nội dung về công tác quản lý dự án sử dụng vốn nhà nước của tỉnh Kon Tum;

Căn cứ Quyết định số 952/QĐ-UBND ngày 11/9/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc giao chi tiết kế hoạch vốn nguồn ngân sách Trung ương hỗ trợ thực

hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh;

Xét đề nghị của Ủy ban nhân dân huyện Kon Plông tại Tờ trình số 111/TTr-UBND ngày 25/9/2018; đề xuất của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo số 320/BC-SKHĐT ngày 26/10/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt chủ trương đầu tư danh mục dự án nhóm C quy mô nhỏ thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện Kon Plông năm 2019-2020 với các nội dung chính như sau:

1. Danh mục dự án, địa điểm xây dựng, quy mô đầu tư, tổng mức đầu tư, cơ cấu nguồn vốn: Chi tiết tại phụ lục kèm theo Quyết định này.

2. Chủ đầu tư: Ủy ban nhân dân các xã (*Ban Quản lý Chương trình mục tiêu quốc gia cấp xã*).

3. Mục tiêu đầu tư: Hoàn thiện mạng lưới giao thông nông thôn, thủy lợi, cấp nước sinh hoạt, hạ tầng văn hóa, thể thao; tạo điều kiện thuận lợi cho sinh hoạt, sản xuất của người dân trên địa bàn các xã thuộc huyện Kon Plông; góp phần thực hiện các mục tiêu xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững.

4. Nguồn vốn đầu tư: Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, nguồn vốn Nhân dân đóng góp và các nguồn vốn hợp pháp khác.

5. Thời gian, tiến độ thực hiện: Từ năm 2019 (đối với danh mục năm 2019). Từ năm 2020 (đối với danh mục năm 2020).

6. Hình thức quản lý dự án: Theo quy định hiện hành.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân huyện Kon Plông tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt dự án và triển khai thực hiện theo đúng quy định của Luật Đầu tư công và pháp luật liên quan (*trong đó, ưu tiên đầu tư các dự án theo cơ chế đặc thù thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016 – 2020 trên địa bàn tỉnh*).

Điều 3. Giám đốc Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Thủ trưởng các đơn vị liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Kon Plông chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh: CVP, PVP (KTTH);
- Lưu VT, KTTH4.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Ngọc Tuấn



DANH MỤC DỰ ÁN NHÓM C QUY MÔ NHỎ THUỘC CHƯƠNG TRÌNH MTQG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN KON PLÔNG NĂM 2019-2020

(Kèm theo Quyết định số 119/HQĐ-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)

ĐVT: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án/công trình	Địa điểm xây dựng	Quy mô	Tổng mức đầu tư			Dự kiến kế hoạch năm 2019			Dự kiến kế hoạch năm 2020			Ghi chú
				Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó		
					NSTW	Nhân dân đóng góp, vốn khác		NSTW	Nhân dân đóng góp, vốn khác		NSTW	Nhân dân đóng góp, vốn khác	
A	B	C	D	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
	Huyện Kon Plông			47.813	43.466	4.347	22.331	20.091	2.240	25.482	23.375	2.107	
I	Danh mục dự án dự kiến khởi công mới năm 2019			24.636	22.396	2.240	22.332	20.091	2.240	2.306	2.306		
1	Cấp nước sinh hoạt làng Tu Rí thôn Đăk Puk	Xã Đăk Nền	Đập đầu mối, bể lọc, đường ống dẫn nước và bồn chứa, sân rửa.										
2	Thủy lợi Làng Măng Mốc thôn Đăk Prồ	Xã Đăk Tăng	Đập đầu mối, kênh mương										
3	Thủy lợi nước G Ron thôn Vi K Làng II	Xã Pờ Ê	Đập đầu mối, kênh mương.										
4	Cầu treo đi khu sản xuất thôn Vi K Oa	Xã Pờ Ê	Cầu treo, L=35m										
5	Cầu treo Tu Càn	Xã Hiếu	Cầu treo, L=35m										
6	Cấp nước sinh hoạt thôn Điek Tá Ấu	Xã Ngọc Tem	Cấp nước sinh hoạt cho 25 hộ										
7	Nước sinh hoạt thôn Tu Thôn	Xã Đăk Nền	Đập đầu mối, bể lọc, đường ống dẫn nước và bồn chứa, sân rửa.										
8	Cấp nước sinh hoạt thôn Đăk Tiêu	Xã Đăk Nền	Đầu mối lấy nước, bể lọc chậm, đường ống dẫn nước, bồn chứa										
9	Khu thể thao thôn Văng Loa	Xã Măng Bút	Đạt chuẩn theo quy định hiện hành										
10	Khu thể thao thôn Đăk Y Bay	Xã Măng Bút	Đạt chuẩn theo quy định hiện hành										
11	Khu thể thao thôn Đăk Niêng	Xã Măng Bút	Đạt chuẩn theo quy định hiện hành										
12	Khu thể thao thôn Tu Nông	Xã Măng Bút	Đạt chuẩn theo quy định hiện hành										
13	Khu thể thao thôn Kô Chắt	Xã Măng Bút	Đạt chuẩn theo quy định hiện hành										
14	Khu thể thao thôn Đăk Chun	Xã Măng Bút	Đạt chuẩn theo quy định hiện hành										
15	Khu thể thao thôn Đăk Giác	Xã Măng Bút	Đạt chuẩn theo quy định hiện hành										
16	Khu thể thao thôn Đăk Lanh	Xã Măng Bút	Đạt chuẩn theo quy định hiện hành										
17	Nhà văn hóa thôn Đăk Niêng	Xã Măng Bút	Đạt chuẩn theo quy định hiện hành										
18	Nhà văn hóa thôn Tu Nông	Xã Măng Bút	Đạt chuẩn theo quy định hiện hành										
19	Nhà văn hóa thôn Kô Chắt	Xã Măng Bút	Đạt chuẩn theo quy định hiện hành										

TT	Danh mục dự án/công trình	Địa điểm xây dựng	Quy mô	Tổng mức đầu tư		Dự kiến kế hoạch năm 2019			Dự kiến kế hoạch năm 2020			Ghi chú	
				Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó		
					NSTW	Nhân dân đóng góp, vốn khác		NSTW	Nhân dân đóng góp, vốn khác		NSTW		Nhân dân đóng góp, vốn khác
20	Nhà văn hóa thôn Đắk Chun	Xã Măng Bút	Đạt chuẩn theo quy định hiện hành										
21	Nhà văn hóa thôn Đắk Giắc	Xã Măng Bút	Đạt chuẩn theo quy định hiện hành										
22	Nhà văn hóa thôn Đắk Lanh	Xã Măng Bút	Đạt chuẩn theo quy định hiện hành										
23	Đường GTNT đi khu sản xuất Măng Bút - Long Rúa	Xã Măng Bút	L=1.000m; Bn=4m, Bm=3m.										
24	Đường GTNT vào thôn Văng Loa	Xã Măng Bút	L=140m, Bn=5m, Bm=3.5m										
25	Kênh mương thủy lợi Tu Nông (Làng 2)	Xã Măng Bút	Chiều dài tuyến kênh L=700m										
26	Đường đi khu sản xuất thôn Vi K Tàu	Xã Pờ Ê	Chiều dài L=600m; Bn=3,5m, Bm=2,5m.										
27	Khu thể thao thôn Măng Kri	Xã Ngọc Tem	Đạt chuẩn theo quy định hiện hành										
28	Khu thể thao thôn Điek Cua	Xã Ngọc Tem	Đạt chuẩn theo quy định hiện hành										
29	Khu thể thao thôn Điek Tem	Xã Ngọc Tem	Đạt chuẩn theo quy định hiện hành										
30	Khu thể thao thôn Điek Pét	Xã Ngọc Tem	Đạt chuẩn theo quy định hiện hành										
31	Khu thể thao thôn Măng Nách	Xã Ngọc Tem	Đạt chuẩn theo quy định hiện hành										
32	Nhà văn hóa thôn Điek Tem	Xã Ngọc Tem	Đạt chuẩn theo quy định hiện hành										
33	Nhà văn hóa thôn Điek Pét	Xã Ngọc Tem	Đạt chuẩn theo quy định hiện hành										
34	Nhà văn hóa thôn Măng Nách	Xã Ngọc Tem	Đạt chuẩn theo quy định hiện hành										
35	Đường GTNT Điek Nót đi thôn Điek Cua (nối tiếp)	Xã Ngọc Tem	L=1.850m; Bn=4m, Bm= 3m										
36	Đường đi khu sản xuất thôn Kon BRing (nối tiếp)	Xã Đắk Long	L=550m; Bn=4m; Bm=3m.										
37	Khu thể thao thôn Kon Chốt	Xã Đắk Long	Đạt chuẩn theo quy định hiện hành										
38	Khu thể thao thôn Kon Bẫy	Xã Đắk Long	Đạt chuẩn theo quy định hiện hành										
39	Khu thể thao thôn Kon Ke I	Xã Đắk Long	Đạt chuẩn theo quy định hiện hành										
40	Đường đi khu sản xuất thôn Kon Ke I	Xã Đắk Long	L=400m; Bn=4m; Bm=3m.										
41	Khu thể thao thôn KonPlông	Xã Hiếu	Đạt chuẩn theo quy định hiện hành										
42	Khu thể thao thôn Vi Glong	Xã Hiếu	Đạt chuẩn theo quy định hiện hành										
43	Khu thể thao thôn Đắk Lom	Xã Hiếu	Đạt chuẩn theo quy định hiện hành										
44	Khu thể thao thôn Kon Plinh	Xã Hiếu	Đạt chuẩn theo quy định hiện hành										
45	Khu thể thao thôn Kon Piêng	Xã Hiếu	Đạt chuẩn theo quy định hiện hành										

TT	Danh mục dự án/công trình	Địa điểm xây dựng	Quy mô	Tổng mức đầu tư			Dự kiến kế hoạch năm 2019			Dự kiến kế hoạch năm 2020			Ghi chú
				Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó		
					NSTW	Nhân dân đóng góp, vốn khác		NSTW	Nhân dân đóng góp, vốn khác		NSTW	Nhân dân đóng góp, vốn khác	
46	Khu thể thao thôn Vi Chrinh	Xã Hiếu	Đạt chuẩn theo quy định hiện hành										
47	Nhà văn hóa thôn KonPlông	Xã Hiếu	Đạt chuẩn theo quy định hiện hành										
48	Nhà văn hóa thôn Vi Glong	Xã Hiếu	Đạt chuẩn theo quy định hiện hành										
49	Nhà văn hóa thôn Vi ChRinh	Xã Hiếu	Đạt chuẩn theo quy định hiện hành										
50	Nhà văn hóa thôn Kon Plinh	Xã Hiếu	Đạt chuẩn theo quy định hiện hành										
51	Nhà văn hóa thôn Kon Piêng	Xã Hiếu	Đạt chuẩn theo quy định hiện hành										
52	Đường đi khu sản xuất thôn Đăk Lom, Đăk Liêu (nối tiếp)	Xã Hiếu	L=400 Bn=4m, Bm=3m.										
53	Khu thể thao thôn Vi Rơ Ngheo	Xã Đăk Tăng	Đạt chuẩn theo quy định hiện hành										
54	Khu thể thao thôn Đăk Tăng	Xã Đăk Tăng	Đạt chuẩn theo quy định hiện hành										
55	Khu thể thao thôn Rô Xia I	Xã Đăk Tăng	Đạt chuẩn theo quy định hiện hành										
56	Khu thể thao thôn Rô Xia II	Xã Đăk Tăng	Đạt chuẩn theo quy định hiện hành										
57	Khu thể thao thôn Vi Rinh	Xã Đăk Tăng	Đạt chuẩn theo quy định hiện hành										
58	Nhà văn hóa thôn Vi Xáy	Xã Đăk Tăng	Đạt chuẩn theo quy định hiện hành										
59	Nhà văn hóa thôn Rô Xia I	Xã Đăk Tăng	Đạt chuẩn theo quy định hiện hành										
60	Nhà văn hóa thôn Rô Xia II	Xã Đăk Tăng	Đạt chuẩn theo quy định hiện hành										
61	Nhà văn hóa thôn Vi Rơ Ngheo	Xã Đăk Tăng	Đạt chuẩn theo quy định hiện hành										
62	Thủy lợi nước Xia thôn Rô Xia I,II	Xã Đăk Tăng	Chiều dài toàn tuyến kênh L=270m.										
63	Đường GTNT nội thôn Vi Rơ ngheo (nhà văn hóa đi qua trường)	Xã Đăk Tăng	L=135m; Bn=3.5m, Bm=2,5m										
64	Khu thể thao thôn Đăk Púk	Xã Đăk Nền	Đạt chuẩn theo quy định hiện hành										
65	Khu thể thao thôn Đăk Lúp	Xã Đăk Nền	Đạt chuẩn theo quy định hiện hành										
66	Khu thể thao thôn Tu Ngú	Xã Đăk Nền	Đạt chuẩn theo quy định hiện hành										
67	Khu thể thao thôn Tu Thôn	Xã Đăk Nền	Đạt chuẩn theo quy định hiện hành										
68	Đường GTNT lảng Tu Rí thôn Đăk Puk	Xã Đăk Nền	L=125,2m; Bn=3m, Bm=2m										
69	Đường GTNT đi thôn Măng Mỏ	Xã Măng Cảnh	L=600; Bn= 4m; Bm= 3m										
70	Đường đi khu sản xuất Đăk Doa	Xã Đăk Rinh	L=600m; Bn=4m, Bm=3m										
71	Đường nội thôn ĐăkAng	Xã Đăk Rinh	L=350m; Bn=3,5m, Bm=2,5m										

TT	Danh mục dự án/công trình	Địa điểm xây dựng	Quy mô	Tổng mức đầu tư			Dự kiến kế hoạch năm 2019			Dự kiến kế hoạch năm 2020			Ghi chú
				Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó		
					NSTW	Nhân dân đóng góp, vốn khác		NSTW	Nhân dân đóng góp, vốn khác		NSTW	Nhân dân đóng góp, vốn khác	
72	Đường nội thôn làng Măng Lây- thôn Tăng Sơ	Xã Đăk Ring	Chiều dài L=130m; Bn=4m; Bm=3m.										
73	Khu thể thao thôn Vác Y Nhông	Xã Đăk Ring	Đạt chuẩn theo quy định hiện hành										
74	Khu thể thao thôn Đăk Đa	Xã Đăk Ring	Đạt chuẩn theo quy định hiện hành										
75	Khu thể thao thôn Đăk Doa	Xã Đăk Ring	Đạt chuẩn theo quy định hiện hành										
76	Khu thể thao thôn Ngọc Ring	Xã Đăk Ring	Đạt chuẩn theo quy định hiện hành										
77	Khu thể thao thôn Đăk Lăng	Xã Đăk Ring	Đạt chuẩn theo quy định hiện hành										
78	Khu thể thao thôn Kíp La	Xã Đăk Ring	Đạt chuẩn theo quy định hiện hành										
79	Khu thể thao thôn Ngọc Hoàng	Xã Đăk Ring	Đạt chuẩn theo quy định hiện hành										
80	Đường GTNT từ làng Măng Lây đi thôn Ngọc Ring	Xã Đăk Ring	Chiều dài L=1.500m; Bn=4m; Bm=3m.										
II	Danh mục dự án dự kiến khởi công mới năm 2020			23.176	21.070	2.107				23.176	21.070	2.107	
1	Thủy lợi nước Rung thôn Vi Pờ Ê II	Xã Pờ Ê	Dạng đập dâng kết hợp tràn xả lũ, có lưu lượng tháo lũ $Q_{max} = 22,44m^3/sm^3/s$.										
2	Cầu treo đi khu xuất thôn Nước Điều thôn Vi K Lăng II	Xã Pờ Ê	Cầu treo, L=35m										
3	Cầu treo đi khu sản xuất thôn Kon Xú	Xã Đăk Long	Làm mới										
4	Nước sinh hoạt thôn Kon Leng 1	Xã Đăk Long	Đập đầu mối, bể lọc, đường ống dẫn nước và bồn chứa, sân rửa.										
5	Cầu treo đi khu sản xuất thôn Văng Loa	Xã Măng Bút	Chiều dài cầu L =70m. Bề rộng mặt cầu: 1.0m.										
6	Nước sinh hoạt thôn Đăk Lai	Xã Đăk Nền	Đập đầu mối, bể lọc, đường ống dẫn nước và bồn chứa, sân rửa.										
7	Khu thể thao xã Đăk Ring	Xã Đăk Ring	Đạt chuẩn theo quy định hiện hành										
8	Khu thể thao thôn Tăng Sơ	Xã Đăk Ring	Đạt chuẩn theo quy định hiện hành										
9	Khu thể thao thôn Đăk Chờ	Xã Đăk Ring	Đạt chuẩn theo quy định hiện hành										
10	Khu thể thao thôn Đăk Ang	Xã Đăk Ring	Đạt chuẩn theo quy định hiện hành										
11	Nhà văn hóa thôn Tăng Sơ	Xã Đăk Ring	Đạt chuẩn theo quy định hiện hành										
12	Nhà văn hóa thôn Đăk Chờ	Xã Đăk Ring	Đạt chuẩn theo quy định hiện hành										
13	Nhà văn hóa thôn Đăk Ang	Xã Đăk Ring	Đạt chuẩn theo quy định hiện hành										
14	Nhà văn hóa trung tâm xã Đăk Ring	Xã Đăk Ring	Đạt chuẩn theo quy định hiện hành										



TT	Danh mục dự án/công trình	Địa điểm xây dựng	Quy mô	Tổng mức đầu tư		Dự kiến kế hoạch năm 2019			Dự kiến kế hoạch năm 2020			Ghi chú	
				Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó		
					NSTW	Nhân dân đóng góp, vốn khác		NSTW	Nhân dân đóng góp, vốn khác		NSTW		Nhân dân đóng góp, vốn khác
15	Đường đi khu sản xuất thủy lợi Nam vô thôn Tu Thôn	Xã Đăk Nền	L=1.000m; Bn=4m; Bm=3m										
16	Nhà văn hóa trung tâm xã Măng Cành	Xã Măng Cành	Đạt chuẩn theo quy định hiện hành										
17	Đường đi khu sản xuất Ri Pu Răng thôn Măng Mỏ	Xã Măng Cành	L=1.100; Bn=3,5m; Bm=2,5m										
18	Đường đi khu sản xuất thôn Kon Năng	Xã Măng Cành	L=1.500m; Bn=3,5m; Bm=2,5m										
19	Đường đi khu sản xuất KTU, Nước Deo thôn Kon Tu Răng	Xã Măng Cành	Chiều dài L=440m; Bn=5m; Bm=3m.										
20	Đường đi khu sản xuất thôn Đăk Prồ	Xã Đăk Tăng	L=1.400m; Bn=4m; Bm=3m.										
21	Khu thể thao thôn Đăk Sa	Xã Đăk Tăng	Đạt chuẩn theo quy định hiện hành										
22	Khu thể thao thôn Đăk Prồ	Xã Đăk Tăng	Đạt chuẩn theo quy định hiện hành										
23	Khu thể thao trung tâm xã Đăk Tăng	Xã Đăk Tăng	Đạt chuẩn theo quy định hiện hành										
24	Nhà văn hóa thôn Đăk Sa	Xã Đăk Tăng	Đạt chuẩn theo quy định hiện hành										
25	Nhà văn hóa thôn Đăk Prồ	Xã Đăk Tăng	Đạt chuẩn theo quy định hiện hành										
26	Nhà văn hóa trung tâm xã Đăk Tăng	Xã Đăk Tăng	Đạt chuẩn theo quy định hiện hành										
27	Đường đi khu sản xuất thôn Vi Choong	Xã Hiếu	L=530, Bn=4m, Bm=3m.										
28	Đường đi khu sản xuất thôn Đăk Xô	Xã Hiếu	L=750, Bn=4m, Bm=3m.										
29	Khu thể thao thôn Tu Cản	Xã Hiếu	Đạt chuẩn theo quy định hiện hành										
30	Khu thể thao thôn Đăk Liêu	Xã Hiếu	Đạt chuẩn theo quy định hiện hành										
31	Khu thể thao thôn Đăk Xô	Xã Hiếu	Đạt chuẩn theo quy định hiện hành										
32	Khu thể thao thôn Vi Choong	Xã Hiếu	Đạt chuẩn theo quy định hiện hành										
33	Khu thể thao thôn Kon Klúng	Xã Hiếu	Đạt chuẩn theo quy định hiện hành										
34	Khu thể thao trung tâm xã Hiếu	Xã Hiếu	Đạt chuẩn theo quy định hiện hành										
35	Nhà văn hóa thôn Đăk Liêu	Xã Hiếu	Đạt chuẩn theo quy định hiện hành										
36	Nhà văn hóa thôn Đăk Xô	Xã Hiếu	Đạt chuẩn theo quy định hiện hành										
37	Nhà văn hóa thôn Tu Cản	Xã Hiếu	Đạt chuẩn theo quy định hiện hành										
38	Nhà văn hóa thôn Vi Choong	Xã Hiếu	Đạt chuẩn theo quy định hiện hành										
39	Nhà văn hóa thôn Kon Klúng	Xã Hiếu	Đạt chuẩn theo quy định hiện hành										

TT	Danh mục dự án/công trình	Địa điểm xây dựng	Quy mô	Tổng mức đầu tư			Dự kiến kế hoạch năm 2019			Dự kiến kế hoạch năm 2020			Ghi chú
				Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó		
					NSTW	Nhân dân đóng góp, vốn khác		NSTW	Nhân dân đóng góp, vốn khác		NSTW	Nhân dân đóng góp, vốn khác	
40	Khu thể thao thôn Kon Bring	Xã Đăk Long	Đạt chuẩn theo quy định hiện hành										
41	Khu thể thao thôn Măng Đen	Xã Đăk Long	Đạt chuẩn theo quy định hiện hành										
42	Khu thể thao thôn Kon Ke II	Xã Đăk Long	Đạt chuẩn theo quy định hiện hành										
43	Khu thể thao thôn Kon Leng II	Xã Đăk Long	Đạt chuẩn theo quy định hiện hành										
44	Khu thể thao thôn Kon Xú	Xã Đăk Long	Đạt chuẩn theo quy định hiện hành										
45	Khu thể thao trung tâm xã Đăk Long	Xã Đăk Long	Đạt chuẩn theo quy định hiện hành										
46	Nhà văn hóa thôn Kon Ke II	Xã Đăk Long	Đạt chuẩn theo quy định hiện hành										
47	Nhà văn hóa thôn Kon Leng II	Xã Đăk Long	Đạt chuẩn theo quy định hiện hành										
48	Nhà văn hóa thôn Kon Xú	Xã Đăk Long	Đạt chuẩn theo quy định hiện hành										
49	Nhà văn hóa trung tâm xã Đăk Long	Xã Đăk Long	Đạt chuẩn theo quy định hiện hành										
50	Khu thể thao thôn Măng Bút	Xã Măng Bút	Đạt chuẩn theo quy định hiện hành										
51	Khu thể thao thôn Long Rúa	Xã Măng Bút	Đạt chuẩn theo quy định hiện hành										
52	Khu thể thao thôn Đăk Pleng	Xã Măng Bút	Đạt chuẩn theo quy định hiện hành										
53	Khu thể thao thôn Đăk Pông	Xã Măng Bút	Đạt chuẩn theo quy định hiện hành										
54	Nhà văn hóa thôn Long Rúa	Xã Măng Bút	Đạt chuẩn theo quy định hiện hành										
55	Nhà văn hóa thôn Đăk Pleng	Xã Măng Bút	Đạt chuẩn theo quy định hiện hành										
56	Nhà văn hóa thôn Đăk Pông	Xã Măng Bút	Đạt chuẩn theo quy định hiện hành										
57	Nhà văn hóa thôn Măng Bút	Xã Măng Bút	Đạt chuẩn theo quy định hiện hành										
58	Khu thể thao trung tâm xã Măng Bút	Xã Măng Bút	Đạt chuẩn theo quy định hiện hành										
59	Đường đi khu sản xuất thôn Long Rúa	Xã Măng Bút	L=1.000m, Bn=3m, Bm=2m										
60	Nhà văn hóa trung tâm xã Măng Bút	Xã Măng Bút	Đạt chuẩn theo quy định hiện hành										
61	Khu thể thao thôn Điek Chê	Xã Ngọc Tem	Đạt chuẩn theo quy định hiện hành										
62	Khu thể thao thôn Điek Nôt	Xã Ngọc Tem	Đạt chuẩn theo quy định hiện hành										
63	Khu thể thao thôn Kíp Linh	Xã Ngọc Tem	Đạt chuẩn theo quy định hiện hành										
64	Khu thể thao thôn Điek Tà Âu	Xã Ngọc Tem	Đạt chuẩn theo quy định hiện hành										
65	Khu thể thao thôn Điek Lô I	Xã Ngọc Tem	Đạt chuẩn theo quy định hiện hành										
66	Khu thể thao thôn Điek Lô II	Xã Ngọc Tem	Đạt chuẩn theo quy định hiện hành										

TT	Danh mục dự án/công trình	Địa điểm xây dựng	Quy mô	Tổng mức đầu tư			Dự kiến kế hoạch năm 2019			Dự kiến kế hoạch năm 2020			Ghi chú
				Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó		
					NSTW	Nhân dân đóng góp, vốn khác		NSTW	Nhân dân đóng góp, vốn khác		NSTW	Nhân dân đóng góp, vốn khác	
67	Khu thể thao thôn Điek Tà Cốt	Xã Ngọc Tem	Đạt chuẩn theo quy định hiện hành										
68	Khu thể thao trung tâm xã Ngọc Tem	Xã Ngọc Tem	Đạt chuẩn theo quy định hiện hành										
69	Nhà văn hóa thôn Điek Chê	Xã Ngọc Tem	Đạt chuẩn theo quy định hiện hành										
70	Nhà văn hóa thôn Điek Lô I	Xã Ngọc Tem	Đạt chuẩn theo quy định hiện hành										
71	Nhà văn hóa thôn Điek Lô II	Xã Ngọc Tem	Đạt chuẩn theo quy định hiện hành										
72	Nhà văn hóa thôn Điek Tà Cốt	Xã Ngọc Tem	Đạt chuẩn theo quy định hiện hành										
73	Nhà văn hóa thôn Điek Nót	Xã Ngọc Tem	Đạt chuẩn theo quy định hiện hành										
74	Nhà văn hóa thôn Kíp Linh	Xã Ngọc Tem	Đạt chuẩn theo quy định hiện hành										
75	Nhà văn hóa thôn Điek Tà Âu	Xã Ngọc Tem	Đạt chuẩn theo quy định hiện hành										
76	Nhà văn hóa trung tâm xã Ngọc Tem	Xã Ngọc Tem	Đạt chuẩn theo quy định hiện hành										

Ghi chú: (*): Mức hỗ trợ các dự án phải đảm bảo theo quy định tại Nghị quyết số 13/2018/NQ-HĐND ngày 19/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh.